

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/DS-ST.

Ngày: 24- 5 - 2022.

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Anh Đức.

Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M : Bà Nguyễn Thị Như Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 221/2021/TLST-DS, ngày 24 tháng 12 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-DS, ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần (TMCP) Ngoại thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, Quận H , Thành phố Hà Nội.

Người diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D , chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Chí L – Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sóc Trăng (*Theo giấy ủy quyền số 756/UQ-VCB-PC, ngày 18/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam*), (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 03 đường Trần Hưng Đạo, khóm 6, phường 3, thành phố S , tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông Âu Minh Kh , sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H , xã N , huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22/11/2021 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Chí L trình bày: Ngày 15/5/2015 ông Âu Minh Kh có ký kết Hợp đồng cung cấp và sử dụng thấu chi trên tài khoản tiền gửi thanh toán số: 0315/15/HĐTC/ST/TN1 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sóc Trăng, số tiền vay 15.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng; Thời hạn của hạn mức thấu chi là: 12 tháng kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực, thỏa thuận lãi suất thấu chi trong hạn là 10,44%/năm; Lãi quá hạn là 15,66%/năm; Thời hạn trả lãi: Vào ngày 25 hàng tháng.

Trong quá trình vay và quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 15/5/2015 đến ngày khởi kiện ông Kha trả tiền gốc được 8.233.101 đồng, số tiền còn lại tạm tính đến ngày 22/11/2021, cụ thể: Nợ gốc: 6.766.899 đồng; nợ lãi quá hạn 3.014.589 đồng; nợ lãi trong hạn 569.043 đồng. Tổng cộng nợ gốc và lãi là 10.350.528 đồng đến nay ông Kha chưa thanh toán cho Ngân hàng. Ông Kha đã vi phạm Điều 5 của Hợp đồng về việc trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận hai bên đã ký kết.

Nay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M giải quyết buộc ông Âu Minh Kh thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2022 là 10.884.730 đồng (trong đó nợ gốc: 6.766.899 đồng, lãi trong hạn: 3.242.977 đồng, lãi quá hạn: 874.854 đồng) và yêu cầu ông Kha thanh toán toàn bộ các khoản lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

- Đối với bị đơn ông Âu Minh Kh : Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn ông Âu Minh Kh biết và Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, nhưng bị đơn ông Âu Minh Kh không nộp văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có mặt tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo thông báo của Tòa án, không đến tham gia phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn ông Âu Minh Kh còn chưa chấp hành các thông báo và giấy triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai nhưng bị đơn ông Âu Minh Kh vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam về việc yêu cầu ông Âu Minh Kh phải trả số tiền nợ gốc và lãi. Buộc ông Âu Minh Kh có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam số tiền 10.884.730 đồng (trong đó nợ gốc: 6.766.899 đồng, lãi trong hạn: 3.242.977 đồng, lãi quá hạn: 874.854 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Đề nghị tuyên về án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Âu Minh Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai nhưng ông Kha vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung:

[2] Xét thấy, ngày 15/5/2015 ông Âu Minh Kh có ký với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Sóc Trăng Hợp đồng cung cấp và sử dụng thấu chi trên tài khoản tiền gửi thanh toán số: 031/15/HĐTC/ST/TN để vay số tiền 15.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, thỏa thuận lãi suất trong hạn là 10,44%/năm; lãi phạt quá hạn là 15,66%/năm; thời gian trả lãi vào ngày 25 hàng tháng. Sau khi ký kết hợp đồng thì Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đã thực hiện cung cấp tiền vay cho ông Âu Minh Kh theo như thỏa thuận trong hợp đồng. Nhưng phía bị đơn ông Âu Minh Kh thì sau khi vay đã thực hiện giao dịch từ ngày giải ngân 15/5/2015 đến ngày 22/11/2021 và chỉ thanh toán nợ cho Ngân hàng số tiền gốc 8.233.101 đồng. Còn nợ số tiền gốc là 6.766.899 đồng ông Kha không thanh toán. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2022 ông Kha còn nợ của ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tổng số tiền gốc và lãi là 10.884.730 đồng (trong đó nợ gốc: 6.766.899 đồng, lãi trong hạn: 3.242.977 đồng, lãi quá hạn: 874.854 đồng). Đến nay thì ông Kha vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng là vi phạm hợp đồng giao kết giữa các bên, nên Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Kha thanh toán tổng cộng tiền gốc và lãi là 10.884.730 đồng, yêu cầu ông Kha tiếp tục thanh toán lãi quá hạn chậm thanh toán phát sinh trên nợ gốc còn lại từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm là ngày 25/5/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ theo mức lãi suất thỏa thuận quy định tại hợp đồng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam được nhận lại tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp. Bị đơn ông Âu Minh Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa và ý kiến về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam: Buộc ông Âu Minh Kh có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam tổng cộng số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 24/5/2022 là 10.884.730 đồng, (trong đó nợ gốc: 6.766.899 đồng, lãi trong hạn: 3.242.977 đồng, lãi quá hạn: 874.854 đồng).

2. Kể từ ngày 25/5/2022, ông Âu Minh Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Kha phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Bị đơn ông Âu Minh Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 544.236 đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam được nhận lại tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009827 ngày 23/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện M ;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THA dân sự huyện M ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ái Mỹ